

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN G6
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN G6

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: G6 INVESTMENT AND DEVELOPMENT GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: G6 GROUP JSC,

2. Mã số doanh nghiệp: 0108325003

3. Ngày thành lập: 13/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Tòa nhà A2 EcoLife Capitol, số 58, đường Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979938934

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
2.	Giáo dục tiểu học	8520
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
7.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
9.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet; Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại (không bao gồm đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
12.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
13.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế nội thất	7410
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
18.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
19.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
23.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây, và gỗ chế biến; xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán buôn tổng hợp	4690
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
28.	Bán buôn gạo	4631
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
32.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: dịch vụ khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: dịch vụ nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke).	5610
39.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

40.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
41.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
42.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
43.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm xuất khẩu lao động và giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7820
44.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm xuất khẩu lao động và giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7830
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
50.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
51.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
52.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
53.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
54.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
55.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
56.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
58.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
59.	Quảng cáo	7310
60.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
61.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
62.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
63.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
64.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: đại lý, môi giới thương mại	4610
65.	Xây dựng nhà các loại	4100
66.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

67.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án, quản lý dự án các công trình: giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, điện (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực về quản lý dự án xây dựng theo quy định của pháp luật).	7110
68.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên	8560
69.	Giáo dục mầm non	8510
70.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
71.	Đào tạo cao đẳng	8541
72.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
73.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
74.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
75.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
76.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
77.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
78.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
79.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
80.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
81.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
82.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
83.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
84.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
85.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
86.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động; giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng.	4799
87.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
88.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
89.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
90.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).	6619
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299

92.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
-----	----------------------	------

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Hai mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ THANH	Chung cư 9 tầng Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	166.000	1.660.000.000	8,300	0381890000 94	
			Tổng số	166.000	1.660.000.000	8,300		
2	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	Số 73, đường Nguyễn Gia Thiều, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	156.000	1.560.000.000	7,800	125584700	
			Tổng số	156.000	1.560.000.000	7,800		
3	NGUYỄN XUÂN ĐẠI	Thôn Kim Âu, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	280.000	2.800.000.000	14,000	0010930125 48	
			Tổng số	280.000	2.800.000.000	14,000		
4	TRƯƠNG THỊ TRÀ MY	Ngõ Đông Vinh 2, Thôn 1, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	158.000	1.580.000.000	7,900	0011930113 75	
			Tổng số	158.000	1.580.000.000	7,900		
5	NGUYỄN ANH QUÊ	Chung cư 9 tầng, Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.020.000	10.200.000.000	51,000	0380860000 79	
			Tổng số	1.020.000	10.200.000.000	51,000		
6	HẮC NGUYỄN TUẤN	Thôn 6, Xã Hoàng Ngọc, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	220.000	2.200.000.000	11,000	0380960026 29	
			Tổng số	220.000	2.200.000.000	11,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ANH QUÊ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038086000079

Ngày cấp: 28/11/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư 9 tầng Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Chung cư 9 tầng Cầu Bươu, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội